

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62/2024/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 12 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;

Xét Tờ trình số 4420/TTr-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 537/BC-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 39 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu sau đây:

- Nghị quyết số 103/2007/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2007 về Ban hành chính sách hỗ trợ lương thực cho 5 dân tộc đặc biệt khó khăn nhằm bảo vệ và phát triển rừng;
- Nghị quyết số 105/2007/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2007 về

Ban hành Quy định mức thu do các nhà đầu tư nộp ngân sách tỉnh để đầu tư cải tạo, nâng cấp, tu bổ, xây dựng mới cơ sở hạ tầng đối với những dự án khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Lai Châu;

3. Nghị quyết số 140/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 về Thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2015, có xét đến năm 2020;

4. Nghị quyết số 141/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 về Thông qua Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Lai Châu đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020;

5. Nghị quyết số 178/2010/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2010 về Thông qua Đề án đào tạo Bác sỹ, Dược sỹ đại học, Bác sỹ chuyên khoa I, chuyên khoa II, Thạc sỹ; Dược sỹ chuyên khoa I, chuyên khoa II, Thạc sỹ tỉnh Lai Châu giai đoạn 2010 - 2020;

6. Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2011 về Thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu đến năm 2020;

7. Nghị quyết số 18/2011/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2011 về Thông qua Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011 - 2020”;

8. Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 về Ban hành chính sách hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

9. Nghị quyết số 35/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 về Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011 - 2020;

10. Nghị quyết số 38/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 về Thông qua Quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020;

11. Nghị quyết số 51/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2012 về Thông qua Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Lai Châu đến năm 2020;

12. Nghị quyết số 112/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014 về thông qua giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

13. Nghị quyết số 124/2015/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2015 về Quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

14. Nghị quyết số 131/2015/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2015 về

Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

15. Nghị quyết số 136/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm, giai đoạn 2016 - 2020;

16. Nghị quyết số 139/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 về Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

17. Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2016 về Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020;

18. Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2016 về Thông qua Đề án phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020;

19. Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2016 về Thông qua Đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2016 - 2020;

20. Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2016 về Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

21. Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2016 về Thông qua Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế cơ sở giai đoạn 2016 - 2020;

22. Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2016 về Thông qua Đề án về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020;

23. Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2016 về Phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh các xã biên giới giai đoạn 2016 - 2020;

24. Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2016 về Ổn định và phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư các công trình thủy điện quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020;

25. Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2016 về Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giai đoạn 2016 - 2020;

26. Nghị quyết số 60/2016/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2016 về Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung

ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

27. Nghị quyết số 61/2016/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2016 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, nguồn vốn ngân sách địa phương;

28. Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2016 về Chương trình phát triển kinh tế cửa khẩu tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020;

29. Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2016 về Phát triển du lịch Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020;

30. Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 về Quy định nội dung, định mức chi phí hỗ trợ chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

31. Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 về Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Lai Châu;

32. Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 về Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo, công tác quản lý giảm nghèo ở cấp xã thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2018 - 2020;

33. Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 về Kế hoạch phát triển kinh - tế xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019;

34. Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 về Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở ở các xã khu vực II không được hưởng chế độ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh;

35. Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 về Quy định nội dung và mức hỗ trợ phương tiện nghe - xem thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2020;

36. Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 về Sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 61/2016/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, nguồn vốn ngân sách địa phương;

37. Nghị quyết số 34/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020;

38. Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 về Sửa đổi khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở ở các xã khu vực II không được hưởng chế độ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.

39. Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2022 về Ban hành Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ hai mươi tư thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Chu Lê Chinh